TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH LỤC** **TỈNH HÀ NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2025/HS-ST
Ngày 21-3-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH LỤC, TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Thật và ông Nguyễn Đức Long.

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Đinh Như Nguyệt - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Bà Lê Thị Thu Trang - Kiểm sát viên

Ngày 21 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 22/2025/TLST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2025/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 3 năm 2025 đối với:

- *Bị cáo:* Nguyễn Thị C, sinh ngày 08/12/1995 tại xã B, huyện B, tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: thôn Tr, xã C, huyện L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Dược sĩ; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn V và bà Vũ Thị H; có chồng là Đỗ Văn H và 02 con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" từ ngày 08/01/2025 đến nay; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Anh Trần Thanh S, sinh năm 1987; địa chỉ: thôn Ph, xã A, huyện B, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 3/2018, Nguyễn Thị C mở quầy thuốc, đăng ký kinh doanh mang tên Nguyễn Thị C, lấy tên T, địa chỉ tại thôn 4 Ng, xã B, huyện B, tỉnh Hà Nam.

Chiều ngày 25/11/2024, anh Trần Thanh S đến cửa hàng thuốc T của C hỏi mua 02 hộp thuốc Tetracyclin TW3 nhưng C không có nên S và C trao đổi số

điện thoại cho nhau *(số điện thoại của C là 0356027489, số điện thoại của S là 0376990643),* S nói khi nào C có hàng thì gọi điện cho S đến lấy. Chiều ngày 28/11/2024, tại cửa hàng thuốc T, sau khi C đã mua được 02 hộp thuốc Tetracylin TW3 (Tetractclin hydroclorid 250mg) của một người không quen biết với giá 350.000 đồng, thì C gọi điện thoại cho S đến lấy thuốc, C nói sẽ bán cho S với giá 200.000 đồng/hộp. Sáng ngày 29/11/2024, S đến cửa hàng thuốc T gặp C để mua 02 hộp thuốc Tetracylin TW3 (Tetractclin hydroclorid 250mg), S trả cho C 400.000 đồng gồm 02 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 200.000 đồng và đặt trên mặt bàn quầy thuốc T; khi C đang cầm 02 hộp thuốc Tetracylin TW3 (Tetractclin hydroclorid 250mg) chưa kịp đưa cho S thì bị lực lượng Đội quản lý thị trường số 1 - Cục Quản lý thị trường tỉnh Hà Nam phối hợp cùng Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự, kinh tế và ma túy Công an huyện Bình Lục kiểm tra, phát hiện C đang bán cho anh S 02 hộp thuốc thành phẩm - thuốc bán theo đơn Tetracylin TW3 (Tetractclin hydroclorid 250mg) loại 400 viên nén, SĐK: VD-28109-17; số lô: 0603; NSX:110824; HSD: 110827; Nhà sản xuất Công ty Cổ phần Dược phẩm Tr; Trụ sở: 16 L - M - H - Hải Phòng; nhà máy sản xuất: số 28, đường 351 - N - A - Hải Phòng nhưng không có hóa đơn, chứng từ, tài liệu liên quan đến hàng hóa. Đoàn kiểm tra đã tiến hành lập biên bản, tạm giữ, niêm phong tang vật có liên quan đồng thời chuyển toàn bộ hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Lục điều tra, xử lý theo quy định.

* Vật chứng tạm giữ:

- Tạm giữ của Nguyễn Thị C 02 hộp thuốc thành phẩm - thuốc bán theo đơn Tetracylin TW3 (Tetractclin hydroclorid 250mg) loại 400 viên nén, SĐK: VD-28109-17; số lô: 0603; NSX:110824; HSD: 110827; Nhà sản xuất Công ty Cổ phần Dược phẩm Tr; Trụ sở: 16 L - M - H - Hải Phòng; nhà máy sản xuất: số 28, đường 351 - N - A - Hải Phòng.

- Nguyễn Thị C tự nguyện giao nộp: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, mặt trước điện thoại màu đen màn hình bị vỡ, mặt sau điện thoại màu đỏ có in hình quả táo bị khuyết, điện thoại cũ đã qua sử dụng và 02 tờ tiền polime mệnh giá 200.000 đồng.

Kết quả khám xét nơi làm việc của Nguyễn Thị C tại thôn 4 Ng, xã B, huyện B, tỉnh Hà Nam: Không thu giữ đồ vật, tài sản, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

* Kết quả kiểm tra điện thoại di động đã tạm giữ của Nguyễn Thị C:

Tại mục tin nhắn phát hiện tin nhắn đến hồi 17 giờ 27 phút ngày 28/11/2024 từ số điện thoại +84376990643 có nội dung “A bận đi đám e oi sáng mai a ra a lấy sớm nhé”.

Tại mục nhật lý cuộc gọi: Phát hiện các liên hệ với số điện thoại 0376990643, cụ thể: Ngày 25/11/2024: 01 cuộc gọi nhỡ hồi 11 giờ 43 phút và 01 cuộc gọi đến hồi 12 giờ 20 phút; Ngày 28/11/2024: 02 cuộc gọi đến hồi 16 giờ 24 phút, hồi 16 giờ 41 phút và 04 cuộc gọi bị huỷ.

Ngoài ra, không phát hiện cuộc gọi nào khác, các mục danh bạ điện thoại và các ứng dụng mạng xã hội không phát hiện có nội dung liên quan đến vụ việc.

Ngày 04/12/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Lục có Văn bản số 2015/YC-ĐCSHSKTMT gửi Công ty Cổ phần Dược phẩm Tr, địa chỉ: 16 L, phường M, quận H, thành phố Hải Phòng yêu cầu phối hợp cung cấp: Công ty Cổ phần Dược phẩm Tr có sản xuất sản phẩm Tetracylin không? Nếu có thì đặc điểm tính năng tác dụng như thế nào? Đề nghị Công ty Cổ phần Dược phẩm Tr cung cấp mẫu thuốc, giấy phép lưu hành sản phẩm, mẫu mã, nhãn mác, giá sản phẩm Tetracylin TW3 (Tetractclin hydroclorid 250mg) do Công ty sản xuất. Sản phẩm Tetracylin TW3 (Tetractclin hydroclorid 250mg) có phải là thuốc không? Nếu là thuốc thì là thuốc chữa bệnh hay thuốc phòng bệnh? Công dụng của thuốc?

Kết quả làm việc với Công ty Cổ phần Dược phẩm Tr: Thuốc viên nén Tetracyclin TW3 (Tetracyclin hydroclorid 250mg) là thuốc chữa bệnh nhiễm khuẩn do Công ty Cổ phần Dược phẩm Tr sản xuất và phân phối. Thuốc Tetracyclin TW3 được Cục Quản lý dược - Bộ Y tế cấp giấy lưu hành sản phẩm số SĐK: VD-28109-17. Kể từ ngày 02/01/2021 đến nay, Công ty Cổ phần Dược phẩm Tr đã ngừng sản xuất thuốc Tetracyclin TW3 (Tetracyclin hydroclorid 250mg) SĐK: VD-28109-17. Công ty CP Dược phẩm Tr không sản xuất lô hàng Tetracylin TW3 (Tetractclin hydroclorid 250mg), SĐK: VD-28109-17 mà Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Lục đang thu giữ.

* Ngày 10/12/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Lục có Quyết định số 1221/QĐ-ĐCSHSKTMT trưng cầu Viện khoa học hình sự - Bộ Công an giám định đối với 02 hộp thuốc màu trắng, bên trong mỗi hộp có chứa 400 viên nén, bên ngoài dán nhãn ghi nội dung: Tetracylin TW3 (Tetractclin hydroclorid 250mg), SĐK: VD-28109-17, nhà sản xuất Công ty CP Dược phẩm Tr, có dán tem chống hàng giả, có mã quét QR đã thu giữ của Nguyễn Thị C tại quầy thuốc T.

Tại Kết luận giám định số 9659/KL-KTHS ngày 19/12/2024 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận:

"- Các viên nén màu vàng trong 02 (hai) hộp màu trắng, bên ngoài dán nhãn "Tetracylin TW3; SĐK: VD-28109-17; số lô SX: 0603; NSX: 110824; HSD: 110827; CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TR, có tem chống hàng

giả, có mã QR" ghi thu tại quầy thuốc T gửi giám định đều không tìm thấy tetracyclin như trên mẫu nhãn sản phẩm và giấy phép lưu hành sản phẩm của sản phẩm tương tự đã được Bộ Y tế cấp phép.

- Trong tất cả các mẫu gửi giám định đều không tìm thấy các khoáng vật có độc tính (borax, các muối kim loại nặng độc (Pb, As, Hg, Cd, sulfua); dược liệu độc làm thuốc (các alkaloid độc có trong Cà độc dược, Mã tiền, Ô đầu - Phụ); các thuốc an thần gây ngủ và các chất độc: xyanua; thuốc diệt chuột (tetramine, nhóm chống đông máu, các muối phốt phua, fluoroacetat); hóa chất bảo vệ thực vật (thuốc trừ sâu, diệt cỏ).

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 49/KL-HĐĐG ngày 26/12/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bình Lục xác định: Trị giá của 02 (hai) hộp thuốc Tetracyclin TW3, thành phần hàm lượng Tetracyclin hidroclorid 250mg, SĐK: VD-28109-17; quy cách đóng gói 400 viên/hộp, bào chế dạng viên nén; nhà sản xuất Công ty Cổ phần Dược phẩm Tr, tại thời điểm năm 2020 là: 280.000 đồng; tại thời điểm xảy ra vụ việc: Hội đồng định giá tài sản không có cơ sở để xác định trị giá của 02 hộp thuốc thành phẩm nêu trên.

Cáo trạng số 26/CT-VKS-KT ngày 25/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam truy tố Nguyễn Thị C về tội "Buôn bán hàng giả là thuốc chữa bệnh" theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị C phạm tội "Buôn bán hàng giả là thuốc chữa bệnh". Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 194; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 41; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị C từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 năm đến 05 năm. Cấm bị cáo hành nghề bán lẻ thuốc tân dược trong thời hạn từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng, kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật. Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 01 thùng giấy dán kín, niêm phong bên trong có 02 hộp nhựa màu trắng chứa các viên nén màu vàng và 01 thẻ sim điện thoại; tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 và số tiền 400.000 đồng.

Quá trình giải quyết vụ án tại Tòa án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là anh Trần Thanh S có Đơn xin vắng mặt tại phiên tòa và không có yêu cầu, đề nghị gì về trách nhiệm dân sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân. Lời nói sau cùng của bị cáo, đã nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn hối lỗi, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện là đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về các hành vi, quyết định đó.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị C thừa nhận hành vi phạm tội của mình; lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Có đủ cơ sở để kết luận: Do ham lợi bất chính nên ngày 29/11/2024, tại hộ kinh doanh Nguyễn Thị C (quầy thuốc T), địa chỉ: Thôn 4 Ng, xã B, huyện B, tỉnh Hà Nam, Nguyễn Thị C đã bán cho anh Trần Thanh S 02 hộp thuốc chữa bệnh dán nhãn Tetracylin TW3 (Tetractclin hydroclorid 250mg) loại 400 viên nén giả, tương đương với số lượng của hàng thật trị giá 280.000 đồng thì bị phát hiện, thu giữ.

Xét thấy, hành vi phạm tội của Nguyễn Thị C là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế và chính sách quản lý thị trường thuốc chữa bệnh của Nhà nước.

Do vậy, hành vi của Nguyễn Thị C đã phạm tội "Buôn bán hàng giả là thuốc chữa bệnh" quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy:

Về nhân thân: Bị cáo là đối tượng không có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thị C thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; quá trình giải quyết vụ án tại Tòa án bị cáo xuất trình Đơn trình bày hoàn cảnh khó khăn, bản thân bị cáo hiện đang chăm sóc, nuôi dưỡng hai con nhỏ, cháu lớn sinh năm 2019, cháu nhỏ sinh năm 2021, chồng bị cáo đi xuất khẩu lao động và có xác nhận của chính quyền địa phương. Vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ

trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử đánh giá khách quan, toàn diện vụ án cũng như xem xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo đã được ngăn chặn kịp thời, chưa xâm hại lợi ích và sức khỏe, tính mạng của người tiêu dùng; bản thân bị cáo là đối tượng có nhân thân tốt, có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự trở lên và không phải chịu tình tiết tặng nặng nào và có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo nên không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục cũng đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

- Hình phạt bổ sung: Xét thấy hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Tuy nhiên bị cáo có nghề nghiệp là Dược sĩ nhưng không chấp hành quy định của pháp luật về kinh doanh thuốc tân dược, vì vậy cần cấm bị cáo hành nghề bán lẻ thuốc tân dược một thời gian nhất định.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Công ty Cổ phần Dược phẩm Tr và anh Trần Thanh S không có yêu cầu, đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 thùng giấy dán kín, niêm phong có dấu đỏ của Viện Khoa học hình sự và các chữ ký ghi rõ họ tên của Ngô Tăng Đ và Trần Đức H, bên trong có 02 (hai) hộp nhựa màu trắng ghi nhãn "TETRACYLIN Tw3" chứa các viên nén màu vàng được hoàn trả lại sau giám định và 01 thẻ sim điện thoại đều là vật chứng không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 của bị cáo Nguyễn Thị C đã dùng để liên lạc mua bán thuốc giả và số tiền 400.000 đồng mà bị cáo thu được từ việc bán thuốc Tetracylin TW3 giả cho anh Trần Thanh S. Vì vậy cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[7] Về các vấn đề khác trong vụ án:

- Về nguồn gốc thuốc giả: Nguyễn Thị C khai nhận đã mua thuốc của một người đàn ông không quen biết, tự xưng là trình dược viên. Ngoài lời khai của C không còn tài liệu, chứng cứ nào khác, do vậy không đủ căn cứ xác định được nguồn gốc số thuốc giả và người đàn ông đã bán thuốc giả cho C để điều tra, xử lý.

- Đối với hành vi mua thuốc Tetracyclin TW3 của Trần Thanh S: Quá trình điều tra xác định: S đã đặt mua thuốc Tetracyclin TW3 của Nguyễn Thị C với giá 200.000 đồng/1 hộp với mục đích về sử dụng chữa bệnh cho gia cầm, S không biết đây là thuốc giả. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Lục không có căn cứ để xử lý đối với Trần Thanh S.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự: Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 194; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65; Điều 41; Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106, Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị C phạm tội "Buôn bán hàng giả là thuốc chữa bệnh".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị C 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm kể từ ngày tuyên án (ngày 21/3/2025). Giao bị cáo Nguyễn Thị C cho Ủy ban nhân dân xã C, huyện L, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách của án treo, bị cáo Nguyễn Thị C phải thực hiện nghĩa vụ theo quy định tại Điều 87 Luật Thi hành án hình sự. Nếu bị cáo C vắng mặt tại nơi cư trú hoặc thay đổi nơi cư trú thì phải thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về hình phạt bổ sung: Cấm bị cáo hành nghề bán lẻ thuốc tân dược trong thời hạn 01 (một) năm, kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 và số tiền 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng); tịch thu tiêu hủy 01 thẻ sim điện thoại và 01 thùng giấy được dán kín bên trong có 02 hộp nhựa màu trắng ghi nhãn "TETRACYLIN Tw3" chứa các viên nén màu vàng. (Tình trạng, đặc điểm vật chứng theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 26/02/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Lục và Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Hà Nam cùng Ủy nhiệm chi ngày 26/02/2025 của Công an huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam).

4. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Thị C phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tối cao;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Bình Lục;
- Cơ quan THA hình sự Công an tỉnh Hà Nam;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Hà Nam;
- Chi Cục THA dân sự huyện B;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Hằng